

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VINH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HS-ST  
Ngày 11-01-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương Hèn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Đào Thị Nguyễn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân Huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện VB tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn M, sinh năm 1987 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn KS2, xã KT, Huyện HH, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn M và bà Hoàng Thị N ; có vợ là Hoàng Thị T và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15-9-2022 đến nay; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn M :* Luật sư Lưu Văn L1, Văn phòng Luật sư PH và CS, Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình; địa chỉ: Thôn H, xã M, Huyện HH, tỉnh Thái Bình; có mặt

- **Bị hại:** Ông Trần Văn D; nơi cư trú: Thôn Z, xã VT, Huyện VB, thành phố Hải Phòng (chết ngày 15-7-2022).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Cụ Ngô Thị T (là mẹ đẻ của ông D ); nơi cư trú: Thôn Z, xã VT, Huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L (là vợ của ông D ); nơi cư trú: Thôn Z, xã VT, Huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. Anh Trần Văn H (là con của ông D ); nơi cư trú: Thôn Z, xã VT, Huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

4. Chị Trần Thị L (là con của ông D ); nơi cư trú: Thôn Z, xã VT, Huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

5. Chị Trần Thị N (là con của ông D ); nơi cư trú: Thôn Z, xã VT, Huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

6. Chị Trần Thị M (là con của ông D ); nơi cư trú: Thôn Z, xã VT, Huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Ngô Thị T , bà Nguyễn Thị L , chị Trần Thị L, chị Trần Thị N , chị Trần Thị M : Anh Trần Văn H; nơi cư trú: Thôn Z, xã VT, Huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt

*Người làm chứng:* Ông Đỗ Văn Q , ông Nguyễn Văn T , ông Nguyễn Văn L , ông Nguyễn Văn T ; đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 15 tháng 7 năm 2022, Đỗ Văn M , có giấy phép lái xe hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 03-12-2019, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-119.83 đi theo hướng từ Thái Bình về Hải Phòng. Khi đi đến đoạn đường km 44+100 quốc lộ 10 thuộc Thôn 7, xã Giang Biên, Huyện VB, thành phố Hải Phòng, M điều khiển cho xe ô tô rẽ phải vào trong khu đất của nhà ông Ngô Văn TỰ, sinh năm 1961, ở Thôn 7, xã GB mục đích để trả hàng dứa cho ông TỰ. Khi xe rẽ vào thì bị vướng nên không vào được phải lùi xe ra. M điều khiển xe lùi ra phía ngoài đường quốc lộ 10 lần thứ hai, khi đuôi xe ô tô cách dải phân cách cứng khoảng 2m, thì xe mô tô biển kiểm soát 16R7-3031 do ông Trần Văn D, sinh năm 1962, Thôn Z, xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng điều khiển đi theo hướng từ thị trấn VB về Hải Phòng đã đâm vào bên phải xe ô tô, hậu quả làm ông D tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc km 44+100 quốc lộ 10, xã Giang Biên, Huyện VB, thành phố Hải Phòng. Đường quốc lộ 10 được trải Asphan, gồm hai chiều đường xe chạy riêng biệt, có dải phân cách cứng ở giữa. Mỗi chiều có bề rộng 9,0m, gồm 02 làn xe cơ giới, mỗi làn rộng 3,5m và 01 làn xe thô sơ rộng 2,0m, có vạch sơn phân làn. Phần đường xảy ra tai nạn là phần đường đi theo chiều từ Thái Bình về Hải Phòng.

Đoàn khám nghiệm lấy mép đường bên phải theo hướng từ Thái Bình về Hải Phòng làm chuẩn. Trên hiện trường có các dấu vết và phương tiện sau: Xe mô tô biển kiểm soát 16R7-3031 đổ nghiêng về bên tay lái trái, thuộc làn xe cơ giới ngoài tiếp giáp với dải phân cách cứng thuộc chiều đường Thái Bình đi Hải Phòng. Đầu xe hướng Hải Phòng, đuôi xe hướng Thái Bình; tâm bánh trước vào mép đường chuẩn là 7,2m, tâm bánh sau cách mép đường chuẩn là 7,6m. Xe ô tô tải biển kiểm soát 17C- 119.83 đã được lái xe đỗ ở khu đất trống thuộc kho bãi nhà ông Nguyễn Văn Tự, đầu hướng vào trong, đuôi xe hướng ra lề đường; từ điểm trên cùng đầu xe ô tô ra mép đường chuẩn là 11,5m, tâm bánh sau cùng bên trái xe ô tô ra mép đường chuẩn là 2,5m. Mảnh vỡ kích thước (3,6x1,3)m nằm rải rác ngay trước đầu xe mô tô, tâm mảnh vỡ vào mép đường chuẩn là 8,9m.

Kết quả khám phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 17C- 119.83 xác định: Vết lõm ở thành xe phía sau bên phải kích thước 14x15cm; tâm vết cách mặt đất 145cm, cách đuôi xe là 118cm, sáng màu làm mờ bụi bẩn. Thành xe bên phải lõm có vết sáng màu làm mờ bụi bẩn kích thước 66x10cm, tâm vết cách mặt đất 127cm, cách đuôi xe 120cm và cách vết lõm 20cm. Mé bên phải đuôi sắt xi dính 01 mảnh nhựa vỡ màu bạc kích thước 10x5cm, tâm cách mặt đất 80cm, cách đuôi xe 90cm. Cách mảnh nhựa này 30cm có một vết màu đen bám dính trên bề mặt lớp dự phòng kích thước 20x10cm, tâm vết cách mặt đất 53cm, mép dưới của vết này có bám dính mảnh nhựa vỡ màu trắng kích thước 2x1,5cm.

Kết quả khám phương tiện xe mô tô BKS 16R7- 3031 xác định: Cụm đèn pha đầu xe bị vỡ mất khỏi vị trí ban đầu; mặt nạ nhựa đầu xe bị gãy vỡ, kèm theo vết mài xước màu trắng. Chấn bụn trước bị gãy vỡ mất phần nhựa phía trước để lộ trục giảm xóc; cánh yếm đầu xe bên phải bị gãy vỡ nhựa; gương chiếu hậu bên phải bị rời khỏi vị trí ban đầu để lộ chân gương, gương chiếu hậu bên trái bị mất phần gương để lại cần gương, xe trong tình trạng mở khóa.

Kết luận giám định số 101/KL-KTHS (CH) ngày 12-8-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận về dấu vết va chạm giữa hai phương tiện và cơ chế hình thành dấu vết như sau: Dấu vết dập vỡ nhựa, bề mặt trượt xước mất sơn màu đen, bám dính tạp chất màu trắng xám (dạng bụi) theo

chiều từ trước về sau tại góc bên trái ốp nhựa đầu xe mô tô biển kiểm soát 16R7-3031 phù hợp với dấu vết mài trượt bụi màu trắng xám, bám dính tạo chất màu đen (dạng sơn) theo chiều từ phải sang trái (từ bên phụ sang bên lái) tại mặt ngoài tăng đơ liên kết sàn và khung (vị trí phía sau hàng bánh sau cùng bên phải) trên xe ô tô biển kiểm soát 17C- 119.83. Các dấu vết này được hình thành khi hai phương tiện cHên động gần như vuông góc va chạm với nhau.

Kết luận giám định số 123/KL-KTHS (CH) ngày 05-10-2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Không đủ căn cứ xác định tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 16R7-3031 tại thời điểm xảy ra va chạm tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định pháp ý về tử thi số 174/GĐPYTT ngày 27-7-2022 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận về nguyên nhân chết của Trần Văn D: Nạn nhân Trần Văn D, sinh năm 1961, bị tai nạn giao thông chết ngay tại chỗ do đa chấn thương, chấn thương ngược, gãy 1/3 xương cánh tay trái”.

Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS ngày 16-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện VB kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 16R7-3031, màu đen bạc, đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 15-7-2022 là 1.100.000 đồng.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm máu vào hồi 8 giờ 28 phút ngày 15-7-2022 của Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng - VB kết quả: Định lượng Alcol etanol trong máu của Đỗ Văn M là 6,73mmol/L. Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu của nạn nhân Trần Văn D có kết quả Ethanol là 2,3mg/dl.

Tại văn bản ghi ngày 24-8-2022 của Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng - VB trả lời Công văn số 44 ngày 24-8-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện VB về nồng độ cồn trong máu của M như sau: Theo Quyết định số 993/QĐ-BYT ngày 23-3-2010 Quyết định về việc ban hành “Quy định về đo nồng độ cồn (Ethanol) trong máu” áp dụng trong bệnh viện, quy định hệ số quy đổi như sau:  $\text{mmol/l} \times 4,608 = \text{mg/100ml}$ . Vậy Đỗ Văn M có kết quả xét nghiệm định lượng Alcol etanol là 6,73mmol/l tương ứng với 31,01184mg/dl và tương ứng với 31,01184 mg/100ml hay 0,3101184mg/ml. Theo danh mục Quy trình kỹ thuật cHên ngành hóa sinh số thứ tự 60 về định lượng cồn (Ethanol) trong máu được ban hành kèm theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23-01-2014 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định, khi xét nghiệm mà có kết quả nồng độ cồn trong máu dưới 10,9mmol/l (tương đương 50,23mg/dl) hoặc 0,5023 mg/ml) thì được coi là không có cồn.

Về phần dân sự: Ngô Văn M đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 190.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của ông Trần Văn D không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đỗ Văn M .

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 15-9-2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án; Quyết định khởi tố bị can đối với Đỗ Văn M về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân Huyện VB đã truy tố Đỗ Văn M về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân Huyện VB đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn M . Về hình phạt đề nghị Hội đồng xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự bởi bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại để khắc phục hậu quả, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông ngoại Hoàng Trọng Toại là liệt sỹ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo M được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với mức án thấp nhất theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Đỗ Văn M về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt Đỗ Văn M từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách án treo từ 24 đến 30 tháng về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo Đỗ Văn M 01 giấy phép lái xe bản chính số 330.198.025.609 mang tên Đỗ Văn M , sinh ngày 18-8-1987 do Sở

giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 03 tháng 12 năm 2019 có trong hồ sơ vụ án. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn M phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện VB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, phù hợp với kết luận của bản kết luận giám định pháp y và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Vào 04 giờ 50 phút ngày 15 tháng 7 năm 2022, Đỗ Văn M có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17C-119.83 đi theo hướng từ tỉnh Thái Bình về thành phố Hải Phòng, khi đến đoạn đường km 44 +100 quốc lộ 10, thuộc địa phận Thôn 7, xã Giang Biên, Huyện VB, thành phố Hải Phòng. Đỗ Văn M đã lùi xe không đảm bảo an toàn nên xe mô tô biển kiểm soát 16R7-3031 do ông Trần Văn D điều khiển đi từ thị trấn VB đi Hải Phòng đã đâm vào phần đuôi xe bên phải của xe ô tô. Hậu quả làm ông D tử vong và gây thiệt hại về tài sản có giá trị là 1.100.000 đồng. Hành vi của Đỗ Văn M điều khiển xe ô tô khi lùi không đảm bảo an toàn dẫn đến tai nạn là vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện VB truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Văn M không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có ông ngoại Hoàng Trọng Toại là liệt sỹ. Trong vụ án này, ông Trần Văn D cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông không chú ý quan sát. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thuộc trường hợp phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo hiện làm nghề tự do, có 03 con nhỏ, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện VB đã thu giữ xe ô tô biển kiểm soát 17C- 119.83 và xe mô tô biển kiểm soát 16R7-3031. Qua điều tra xác định xe ô tô là của bị cáo Đỗ Văn M nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo M. Đối với chiếc xe mô tô 16R7-3031 mang tên Nguyễn Văn Thụy, ở Kim Thiện, Huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Qua xác minh, ông Thụy đã bán chiếc xe này cho ông D vào năm 2016, vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại chiếc xe này là phù hợp.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Đỗ Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

[09] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Đỗ Văn M 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách án treo là 24 (Hai mươi bốn) tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn thử thách án treo tính từ ngày tuyên án.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành hình sự từ 02 lần trở lên.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo bỏ đi khỏi nơi cư trú không xin phép, cơ quan có thẩm quyền căn cứ Điều 87, Điều 91 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự lập biên bản vi phạm nghĩa vụ, nhắc nhở lần 01 và triệu tập người này để tiếp tục thi hành án nhưng họ vẫn không có mặt theo giấy triệu tập nên cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm điểm vắng mặt và lập biên bản kiểm điểm vắng mặt. Trường hợp này được xác định là vi phạm nghĩa vụ lần 01.

Căn cứ Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự, cơ quan có thẩm quyền tiếp tục triệu tập người được hưởng án treo nhưng người này vẫn không có mặt nên bị lập biên bản nhắc nhở lần 02. Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục triệu tập người được hưởng án treo nếu người này vẫn không có mặt thì lập biên bản xác nhận sự vắng mặt. Trường hợp này được coi là vi phạm nghĩa vụ lần 02.

Giao bị cáo Đỗ Văn M cho Ủy ban nhân dân xã KT, Huyện HH, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo Đỗ Văn M có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.



Căn cứ Điều 124 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tạm hoãn xuất cảnh đối với Đỗ Văn M trong thời gian thử thách án treo.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đỗ Văn M .

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại bị cáo Đỗ Văn M 01 giấy phép lái xe bản chính số 330.198.025.609 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 03 tháng 12 năm 2019 mang tên Đỗ Văn M , sinh ngày 18-8-1987.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử bị cáo Đỗ Văn M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Huyện VB  
TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện VB;
- Chi cục THADS Huyện VB;
- UBND xã KT, huyện HH,  
tỉnh Thái Bình
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thương Hèn**

